

Số: 03/2024/QĐCNHGT-DS

Mai Sơn, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Việt Nam T và anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam T. Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Việt Nam T. Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng Doanh nghiệp xử lý nợ Pháp lý (Theo Văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn T- Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T (Theo văn bản ủy quyền lại số 13/2024/QU-VPB ngày 03/01/2024 về việc nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án).

Người bị kiện: Anh Hoàng Trung Đ, sinh năm 1992 và chị Quàng Thị H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

Các đương sự đều thống nhất tính đến ngày 18/01/2024 vợ chồng anh Hoàng Trung Đ, chị Quàng Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T tổng số

tiền còn nợ là 698.431.784VND (Sáu trăm chín mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm tám mươi tư đồng). Trong đó: Nợ gốc là 387.977.332VND (Ba trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm ba mươi hai đồng); nợ lãi là 271.237.757VND (Hai trăm bảy mươi một triệu, hai trăm ba mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng); nợ lãi chậm trả là 39.216.695VND (Ba mươi chín triệu, hai trăm mười sáu nghìn, sáu trăm chín mươi lăm đồng). Cụ thể:

+ Khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1804100615418 ngày 18/4/2018 (Mã hợp đồng LD1810800472) gồm nợ gốc là 343.864.297VND; nợ lãi là 238.280.887VND; nợ lãi chậm trả là 34.598.901VND.

+ Khoản nợ theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010161/2018/05/58 ngày 27/05/2019 (Mã hợp đồng là LD1914811478) gồm nợ gốc là 44.113.035VND; nợ lãi là 32.956.870VND; nợ lãi chậm trả là 4.617.794VND.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chậm nhất đến ngày 10 tháng 5 năm 2024 anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T tổng số tiền là 698.431.784VND (Sáu trăm chín mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm tám mươi tư đồng) theo các hợp đồng trên.

Kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2024, anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận theo hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1804100615418 ngày 18/4/2018 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010161/2018/05/58 ngày 27/05/2019 cho đến khi anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H thi hành án xong.

Trường hợp anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHENGLONG LZ3310QFLA, biển kiểm soát 26C-079.74, số khung DF55HL435913, số máy 3MB3L1H00073 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013719 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 13/4/2018 mang tên Hoàng Trung Đ. Theo hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1804100615418 ngày 18/4/2018.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì anh Hoàng Trung Đ và chị Quàng Thị H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- THADS huyện Mai Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên